

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**



**HÀ THU TRANG**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ**

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HUY ĐỘNG VỐN  
TẠI CHI NHÁNH NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG LƯU  
XÁ**

**Chuyên ngành: Quản lý kinh tế  
Mã số: 603401**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. Ngô Xuân Hoàng**

**THÁI NGUYÊN, NĂM 2012**

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Hoạt động tài chính - ngân hàng có vai trò vô cùng quan trọng đối với việc phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt trong nền kinh tế thị trường với xu thế hội nhập kinh tế quốc tế. Hoạt động tài chính ngân hàng được ví như hệ thống “huyết mạch” của “cơ thể” kinh tế - xã hội. Để hệ thống các ngân hàng thương mại (NHTM), một trong những kênh phân phối vốn lớn của nền kinh tế có thể tồn tại, phát triển, hoạt động thông suốt, điều hòa, cần phải nâng cao chất lượng huy động vốn nhằm tạo nguồn vốn dồi dào, đa dạng phục vụ đầu tư tăng trưởng kinh tế, ổn định giá trị đồng tiền và tạo công ăn việc làm cho toàn xã hội.

Trong những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam đã có những bước phát triển vượt bậc. Kể từ khi Việt Nam ra nhập WTO ngày 7/11/2006, tốc độ hội nhập kinh tế quốc tế của nền kinh tế Việt Nam càng diễn ra nhanh chóng vừa là cơ hội, vừa là thách thức lớn đối với hoạt động của hệ thống các NHTM Việt Nam. Bên cạnh việc học hỏi được kinh nghiệm quản lý, kinh nghiệm kinh doanh..., các NHTM trong nước luôn phải đối mặt với áp lực phải tìm kiếm nguồn vốn có chất lượng cao phục vụ cho nền kinh tế trong môi trường cạnh tranh khốc liệt với các NHTM trong và ngoài nước.

Chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Công thương Lưu Xá thuộc hệ thống NH TMCP Công thương Việt Nam - một trong những ngân hàng thương mại nhà nước hàng đầu Việt Nam đã có nhiều thành công trong công tác huy động vốn trên thị trường. Tuy nhiên, phải đương đầu với những bất cập trong các chính sách về tài chính tiền tệ, về tỷ giá, với tình trạng khủng hoảng suy thoái kinh tế và với sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường tài chính - ngân hàng..., chi nhánh Ngân hàng TMCP Công thương Lưu Xá, đã bộc lộ những tồn tại, hạn chế về qui mô, về lãi suất, về áp dụng các hình thức huy động vốn...

Sau một thời gian khảo sát nghiên cứu tình hình thực tiễn công tác huy động vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Lưu Xá với mong muốn được góp phần nâng cao hiệu quả huy động vốn của chi nhánh, tác giả đã lựa chọn đề tài: **“Nâng cao chất lượng huy**

**động vốn tại chi nhánh Ngân hàng TMCP Công thương Lưu Xá**” làm đề tài nghiên cứu luận văn thạc sĩ của mình.

## **2. Mục tiêu nghiên cứu**

Luận văn hướng tới 3 mục tiêu chính sau:

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về hoạt động huy động vốn và chất lượng huy động vốn của NHTM

- Phân tích thực trạng hoạt động huy động vốn và chất lượng huy động vốn của Ngân hàng TMCP Công thương Lưu xá. Thông qua việc nghiên cứu thực trạng huy động vốn từ đó đánh giá mặt mạnh, mặt còn hạn chế của công tác huy động vốn, để thấy được tiềm lực của Ngân hàng TMCP Công thương Lưu Xá, về công tác huy động vốn.

- Trên cơ sở phân tích những tồn tại, nguyên nhân của tồn tại trong công tác huy động vốn, tìm giải pháp nâng cao hiệu quả chất lượng của hoạt động huy động vốn tại chi nhánh Ngân hàng TMCP Công thương Lưu Xá.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

**Đối tượng nghiên cứu:** hoạt động huy động vốn của ngân hàng TMCP Công thương Lưu xá

**Phạm vi nghiên cứu:**

- Phạm vi không gian: luận văn tập trung nghiên cứu hoạt động huy động vốn của ngân hàng TMCP Công thương Lưu xá

- Phạm vi thời gian: số liệu phục vụ cho phân tích được lấy chủ yếu trong khoảng thời gian từ 2009 đến 2011, ngoài ra một số thông tin được lấy trong giai đoạn 2005-2007

## **4. Những đóng góp mới của luận văn**

- Làm rõ hơn những luận cứ khoa học mang tính lý luận, thực tiễn về huy động vốn và chất lượng huy động vốn.

- Tìm ra những hạn chế trong công tác huy động vốn và phân tích nguyên nhân của những hạn chế trong công tác huy động vốn tại chi nhánh Ngân hàng TMCP Công thương Lưu Xá .

- Đưa ra một số giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng huy động vốn tại chi nhánh Ngân hàng TMCP Công thương Lưu Xá.

## **5. Kết cấu của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, một số biểu bảng, hình vẽ, đồ thị, danh mục các công trình nghiên cứu của tác giả và tài liệu tham khảo, nội dung chính của luận án gồm 3 chương

Chương 1: Một số vấn đề cơ bản về NHTM và chất lượng huy động vốn của NHTM

Chương 2: Phương pháp nghiên cứu và chỉ tiêu nghiên cứu

Chương 3. Thực trạng hoạt động huy động vốn tại NHTM CP Công thương Lưu Xá

Chương 4. Giải pháp nâng cao chất lượng huy động vốn tại Ngân hàng TMCP Công thương Lưu Xá

## Chương 1

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHTM VÀ CHẤT LƯỢNG

## HUY ĐỘNG VỐN CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

### 1.1. NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VÀ VAI TRÒ, CHỨC NĂNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

#### 1.1.1 Khái niệm và vai trò của NHTM trong nền kinh tế

- *Khái quát về NHTM*

Theo Peter S. Rose (2001), Ngân hàng thương mại ra đời và phát triển gắn liền với sự phát triển của nền sản xuất hàng hoá. Quá trình phát triển kinh tế là điều kiện thuận lợi và đòi hỏi phải có sự phát triển của ngân hàng, đến lượt mình, sự phát triển của hệ thống ngân hàng trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế.

Cùng với sự phát triển kinh tế và khoa học công nghệ, hoạt động ngân hàng đã có những bước tiến mạnh mẽ. Trước hết là sự đa dạng về các hình thức sở hữu và các hoạt động ngân hàng. Bên cạnh các ngân hàng thuộc sở hữu nhà nước là số lượng lớn các ngân hàng cổ phần, ngân hàng liên doanh và ngân hàng nước ngoài. Nhiều nghiệp vụ ngân hàng hiện đại đang ngày càng phát triển bên cạnh các nghiệp vụ ngân hàng truyền thống. Nhiều ngân hàng mở rộng hoạt động cho vay tiêu dùng, cho vay đầu tư bất động sản, cho vay kinh doanh chứng khoán, cho thuê tài chính,... Các hình thức huy động cũng ngày càng phong phú, đa dạng; các loại hình tiền gửi khác nhau được đưa ra nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng. Ngày nay, việc ứng dụng công nghệ ngân hàng hiện đại đã và đang góp phần làm thay đổi căn bản các hoạt động của ngân hàng thương mại. Thanh toán điện tử chiếm ưu thế và thay thế dần thanh toán thủ công, làm đầy nhanh tốc độ, tính thuận tiện và an toàn trong thanh toán. Dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt và dịch vụ ngân hàng trực tuyến đang tạo ra các tiện ích ngày càng lớn cho xã hội.

### ***Khái niệm về ngân hàng thương mại***

Ngân hàng là tổ chức tài chính trung gian quan trọng, không thể thiếu với nền kinh tế của bất kỳ một quốc gia nào.

Nghề ngân hàng bắt đầu từ các thợ vàng hoặc những kẻ cho vay nặng lãi và phát triển cùng với sự phát triển của sản xuất hàng hóa. Cho đến nay, sự phát triển của hệ thống ngân hàng trở thành một kênh huy động vốn hiệu quả, thành động lực cho sự phát triển kinh tế của mỗi quốc gia.

Các cách định nghĩa về NHTM cũng rất khác nhau. Có thể định nghĩa dựa vào chức năng, dựa vào các dịch vụ mà ngân hàng cung cấp hoặc có khi là vai trò của ngân hàng trong nền kinh tế. Tuy vậy, với sự phát triển không ngừng của thị trường tài chính, ngày càng có nhiều các tổ chức như công ty chứng khoán, các công ty bảo hiểm, các quỹ tiết kiệm...đang cung cấp một số dịch vụ của ngân hàng và ngược lại ngân hàng cũng đang tìm cách mở rộng các dịch vụ cung cấp để tìm kiếm thêm lợi nhuận, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Có thể tham khảo một số quan niệm về NHTM như sau:

Tại Anh, ngân hàng được xem là tổ chức tài chính cung cấp 3 loại hình dịch vụ chính là dịch vụ trung gian tài chính (nhận tiền gửi và cho vay); dịch vụ thanh toán và các loại hình dịch vụ khác.

Tại Hoa Kỳ và nhiều quốc gia khác thì “ngân hàng là các tổ chức tài chính cung cấp một danh mục các dịch vụ tài chính đa dạng nhất – đặc biệt là tín dụng, tiết kiệm và dịch vụ thanh toán – thực hiện nhiều chức năng tài chính nhất so với bất kỳ một tổ chức kinh doanh nào trong nền kinh tế” (Peter S. Rose, 2001)

Theo Luật các tổ chức tín dụng Việt Nam “hoạt động ngân hàng là hoạt động kinh doanh tiền tệ và dịch vụ ngân hàng với nội dung thường xuyên là nhận tiền gửi và sử dụng số tiền này để cấp tín dụng và cung ứng các dịch vụ thanh toán”.

Như vậy, có nhiều cách tiếp cận khác nhau để đưa ra các khái niệm về ngân hàng thương mại. Có khái niệm đưa ra thông qua chức năng, hoạt động, thông qua các dịch vụ hoặc có khái niệm thông qua vai trò của ngân hàng thương mại trong nền kinh tế. Đặc trưng của các ngân hàng thương mại so với các tổ chức tài chính khác là chuyên về nhận tiền gửi, cho vay và cung cấp các dịch vụ thanh toán. Bất kỳ ngân hàng thương mại hay tổ chức tài chính nào đều hoạt động trong phạm vi pháp

luật cho phép và điều hoạt động dựa trên cơ sở sự phát triển của hoạt động sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế. Cách tiếp cận có tính logic hơn là xem xét ngân hàng thương mại trên phương diện những loại hình dịch vụ cung cấp. Theo đó, Luật các tổ chức tín dụng của Việt Nam ban hành năm 2010 (Quốc hội, 2010) đã định nghĩa:

*“Tổ chức tín dụng là doanh nghiệp được thành lập theo quy định Luật này và các quy định khác của pháp luật để hoạt động kinh doanh tiền tệ, làm dịch vụ ngân hàng với nội dung nhận tiền gửi và sử dụng tiền gửi để cấp tín dụng, cung ứng các dịch vụ thanh toán”.*

Và:

*“Ngân hàng loại hình tổ chức tín dụng được thực hiện toàn bộ hoạt động ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác có liên quan”*

Và vì vậy, trong nghiên cứu này tác giả sẽ sử dụng định nghĩa của luật tổ chức tín dụng của Việt Nam ban hành 1998 về ngân hàng để làm cơ sở cho các phân tích kế tiếp.

### **1.1.2. Chức năng của ngân hàng thương mại**

Ngày nay, trong nền kinh tế hiện đại, ngân hàng đóng một vai trò đặc biệt quan trọng và không thể thiếu trong đời sống kinh tế xã hội. Ngân hàng là tổ chức cung cấp tín dụng chủ yếu phục vụ cho hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp và với hầu hết các thành phần kinh tế khác nhau. Ngân hàng cũng là tổ chức cho vay chủ yếu đối với các cá thể và hộ gia đình. Khi doanh nghiệp và người tiêu dùng phải thanh toán các khoản mua hàng hoá, dịch vụ, họ có thể thay thế việc dùng tiền mặt bằng việc sử dụng séc, thẻ tín dụng hay tài khoản của hệ thống ngân hàng.

Như vậy, ngân hàng thương mại vừa có chức năng là trung gian tài chính, trung gian thanh toán đồng thời ngân hàng thương mại cũng có chức năng cung ứng các dịch vụ ngân hàng. Theo David Cox (1997) thì ngân hàng thương mại có các chức năng như sau:

*Chức năng trung gian tài chính:*

Ngân hàng thương mại là một tổ chức trung gian tài chính với hoạt động chủ yếu là huy động mọi nguồn vốn từ quá trình tích lũy, tiết kiệm của mỗi cá nhân, doanh nghiệp, các thành phần kinh tế trong xã hội và chuyển toàn bộ nguồn vốn này

thành đầu tư, cho vay trong nền kinh tế. Có thể nói chức năng trung gian tài chính là một trong những chức năng cơ bản và quan trọng nhất của ngân hàng thương mại.

*Chức năng trung gian thanh toán:*

Ngân hàng trở thành trung gian thanh toán lớn nhất hiện nay ở hầu hết các quốc gia. Thay mặt khách hàng, ngân hàng thực hiện thanh toán giá trị hàng hoá dịch vụ. Để việc thanh toán nhanh chóng, thuận tiện và tiết kiệm chi phí, ngân hàng cung cấp cho khách hàng nhiều hình thức thanh toán như thanh toán bằng séc, uỷ nhiệm chi, nhờ thu, các loại thẻ, ... tổ chức mạng lưới thanh toán điện tử. Các ngân hàng còn thực hiện thanh toán bù trừ với nhau thông qua ngân hàng trung ương. Công nghệ thanh toán qua ngân hàng càng đạt hiệu quả cao khi quy mô ứng dụng công nghệ ngày càng được mở rộng và phát triển.

*Chức năng cung ứng các dịch vụ ngân hàng:*

Trong điều kiện quan hệ kinh tế xã hội ngày càng phát triển, ngân hàng thương mại còn có thêm chức năng cung ứng các dịch vụ ngân hàng. Nhiều ngân hàng đang phấn đấu cung cấp đủ các dịch vụ tài chính cho phép khách hàng thoả mãn mọi nhu cầu. Thành công của ngân hàng phụ thuộc vào khả năng cung ứng và thực hiện các dịch vụ ngân hàng có hiệu quả.

### **1.1.3. Vai trò của ngân hàng thương mại**

Hiện nay, trong bối cảnh hội nhập kinh tế khu vực và thế giới, hệ thống ngân hàng cũng có những thay đổi cả về quy mô, cơ cấu tổ chức lẫn phương thức hoạt động... để phù hợp với tình hình mới. Nền kinh tế càng phát triển, hệ thống ngân hàng càng có vai trò quan trọng, khái quát lại ta có thể thấy ngân hàng thương mại có vai trò sau:

- Ngân hàng thương mại( NHTM) là trung gian cung cấp vốn cho nền kinh tế. Bằng các kênh huy động khác nhau, NHTM thu hút các luồng tiền nhàn rỗi trong dân cư, các tổ chức kinh tế sau đó truyền tải đến cho các đối tượng cần sử dụng vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhờ NHTM mà các nhu cầu về vốn, đặc biệt là vốn ngắn hạn của các doanh nghiệp được đáp ứng đầy đủ, kịp thời. Nhờ đó hoạt động kinh doanh của các đơn vị kinh tế được diễn ra liên tục, nhịp nhàng.

- Ngân hàng thương mại góp phần quản lý nâng cao hiệu quả hoạt động của



các doanh nghiệp trong nền kinh tế. Doanh nghiệp phải tuân thủ những nguyên tắc nhất định khi tham gia vào quan hệ tín dụng với ngân hàng như: tiền vay phải sử dụng đúng mục đích, cam kết hoàn trả đủ vốn và lãi đúng hạn, thực hiện bảo đảm tiền vay...Ngân hàng chỉ tài trợ cho các dự án hiệu quả về kinh tế - xã hội, đúng pháp luật, vì vậy ngân hàng không chỉ là người cung cấp vốn cho các doanh nghiệp kinh doanh mà còn gián tiếp giúp nhà nước quản lý doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, đúng pháp luật.

- Ngân hàng thương mại là trung gian tài chính giúp chính phủ thực thi chính sách tiền tệ. Qua hoạt động của NHTM, Ngân hàng Nhà Nước( NHNN) có thể điều chỉnh khối lượng tiền trong lưu thông, tập hợp và phân chia vốn của thị trường một cách hợp lý và có hiệu quả hơn. Cũng từ đó chính phủ nắm bắt các tín hiệu phản hồi của thị trường thông qua NHTM để hoạch định các chính sách kinh tế vĩ mô.

Ngân hàng thương mại là cầu nối giữa nền tài chính quốc gia với nền tài chính quốc tế trong bối cảnh hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế. Hiện nay, với chính sách đối ngoại mở rộng, chủ động hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế, NHTM Việt Nam có vai trò quan trọng, với các nghiệp vụ thanh toán quốc tế, nghiệp vụ hối đoái, bảo lãnh, tài trợ xuất nhập khẩu, huy động vốn nước ngoài... một mặt, tạo điều kiện giao lưu hàng hóa giữa các quốc gia, giúp các doanh nghiệp hội nhập thuận lợi vào khu vực và quốc tế, là cầu nối nền tài chính quốc gia và quốc tế.

#### **1.1.4 Các nghiệp vụ cơ bản của NHTM**

Khi nền kinh tế phát triển hơn, các hoạt động kinh tế ngày càng đa dạng và phức tạp. Do đó các nhu cầu giao dịch tài chính ngày càng phong phú. Để đáp ứng điều này, các dịch vụ ngân hàng xuất hiện ngày càng nhiều và ngày càng hoàn thiện hơn.

Ngân hàng thương mại có các nghiệp vụ cơ bản:

- **Huy động vốn**, lợi nhuận của các khoản tín dụng giúp ngân hàng tồn tại và phát triển, do đó các ngân hàng luôn tìm cách mở rộng quy mô cho vay trong những điều kiện nhất định. Tuy vậy, vốn để cho vay thuộc sở hữu của ngân hàng không nhiều, nên ngân hàng phải huy động vốn để đáp ứng nhu cầu vay của khách hàng. Nguồn vốn huy động của ngân hàng rất đa dạng, có thể là tiền gửi, tiền vay hoặc các quỹ...Nghiệp vụ này huy động những khoản vốn nhàn rỗi trong nền kinh tế để

chuyển đến cho những đối tượng cần vốn để sản xuất kinh doanh, tạo thu nhập cho người gửi tiền, thúc đẩy lưu thông tiền tệ.

- **Cho vay, tài trợ dự án.** Trong cho vay bao gồm, thứ nhất là cho vay thương mại, ban đầu các ngân hàng chiết khấu thương phiếu mà thực tế là cho vay đối với người bán. Và, sau đó chuyển sang cho vay với người mua, giúp họ có vốn để mua hàng hóa dự trữ nhằm mở rộng sản xuất kinh doanh. Thứ hai là cho vay tiêu dùng, sự gia tăng thu nhập của người tiêu dùng và sự cạnh tranh trong cho vay đã buộc các ngân hàng hướng tới người tiêu dùng như khách hàng tiềm năng. Hiện nay ở Việt Nam, tín dụng tiêu dùng có những điều kiện thuận lợi để phát triển và tăng trưởng. Bên cạnh các hình thức cho vay truyền thống, các ngân hàng ngày càng trở nên năng động trong việc tài trợ cho xây dựng nhà máy mới đặc biệt là trong các ngành công nghệ cao. Mặc dù rủi ro trong loại hình tín dụng này cao nhưng lãi thu được lớn, nên vẫn hấp dẫn các ngân hàng tham gia.

- **Cung cấp các tài khoản giao dịch và thực hiện thanh toán.** Khi các doanh nhân gửi tiền vào ngân hàng, ngân hàng không chỉ bảo quản tiền mà còn thực hiện các lệnh chi trả cho khách hàng của người gửi tiền. Thanh toán qua ngân hàng mở đầu cho thanh toán không dùng tiền mặt, tức là người gửi tiền chỉ cần viết giấy chi trả cho khách và khách mang giấy đến ngân hàng sẽ nhận được tiền. Các tiện ích của thanh toán không dùng tiền mặt đã góp phần rút ngắn thời gian và nâng cao thu nhập cho các doanh nhân. Khi các ngân hàng mở thêm chi nhánh, mở rộng phạm vi hoạt động, cung cấp thêm nhiều tiện ích sẽ thu hút các doanh nhân gửi tiền để nhờ ngân hàng thanh toán hộ. Như vậy tài khoản tiền gửi được phát triển, cho phép người gửi tiền thực hiện chi trả cũng như nhận tiền một cách nhanh chóng, tiết kiệm chi phí. Cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin, nhiều hình thức thanh toán được phát triển như: Ủy nhiệm chi, nhờ thu, L/C, thanh toán bằng điện, thẻ...

- **Cung cấp dịch vụ môi giới và đầu tư chứng khoán.** Các ngân hàng phần đầu ngày càng cung cấp nhiều các dịch vụ tài chính nhằm thỏa mãn mọi nhu cầu của khách hàng. Do đó, hiện nay các ngân hàng đã thành lập các công ty chứng khoán hoặc công ty môi giới chứng khoán nhằm cung cấp cho khách hàng những dịch vụ môi giới chứng khoán, các cơ hội mua cổ phiếu, trái phiếu.

- **Cho thuê thiết bị trung và dài hạn.** Nhằm để bán được các thiết bị, đặc biệt